

Bản án số: 67/2020/HS-PT

Ngày: 02-06-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đức Quang

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Bích Đào

Bà Trịnh Thị Thiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Khánh Chi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 06 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 157/2019/HSPT ngày 24 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Thị Thanh T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2019/HS-ST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

1. *Bị cáo kháng cáo:* Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày: 18/7/1994; Nơi sinh: huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Xóm T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Nhân viên bán hàng công ty R&M; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hồng L (đã chết); Con bà: Hoàng Thị V; Chồng: Phạm Văn T; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/9/2019 đến nay tại xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. *Bị hại không kháng cáo:* Công ty cổ phần bán lẻ kỹ thuật số FPT tại Hà Nội. Địa chỉ: Số 17, phố D, phường D, Quận C, thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1995; Nghề nghiệp: nhân viên; Địa chỉ: xóm Đ, xã T, thành phố H (vắng mặt).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:*

3.1. Anh Nguyễn Văn Q; sinh năm: 1986; Nghề nghiệp: Sửa chữa điện thoại; Địa chỉ: Số 12B, Ngõ 18, đường N, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

3.2. Chị Trần Thị Phương N; sinh năm: 1992; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: Số 20, ngõ 12, đường Phan Đình P, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; (vắng mặt).

3.3. Anh Dương Anh Đ; sinh năm: 1982; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: Tổ dân phố 06, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong thời gian từ ngày 21/5/2019 đến ngày 27/5/2019 Nguyễn Thị Thanh T đã 02 lần trộm cắp tài sản tại cửa hàng FPT Hà Tĩnh, địa chỉ ở số 30-32 đường T, thuộc phường B, thành phố H, cụ thể là:

- *Lần thứ nhất:* Vào trưa ngày 21/5/2019 Nguyễn Thị Thanh T được giao nhiệm vụ bán hàng ở cửa hàng FPT, tại thời điểm đó trong cửa hàng không có khách, còn những nhân viên khác đang ở phía trong cửa hàng nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Thúi đi đến khu vực trưng bày điện thoại thì thấy cửa kính tủ trưng bày không khóa nên T dùng tay lấy trộm 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A9 màu xanh, chưa qua sử dụng bỏ vào túi quần rồi đi vào khu vực để đồ của nhân viên bỏ chiếc điện thoại trên vào túi xách của mình. Khoảng 19 giờ cùng ngày, sau khi hết giờ làm việc T mang chiếc điện thoại trên đến cửa hàng điện thoại Phú T ở số 243 đường Hà Huy T, thành phố H của anh Nguyễn Văn Q để bán. Anh Q hỏi nguồn gốc chiếc điện thoại thì T trả lời vì mình là nhân viên FPT nên mua được giá rẻ, không có nhu cầu sử dụng và muốn bán lại. Anh Q đồng ý mua chiếc điện thoại trên với số tiền là 5.000.000 đồng. Số tiền trên Nguyễn Thị Thanh T tiêu xài cá nhân hết. Sau đó anh Q bán chiếc điện thoại trên cho một người đàn ông không quen biết.

Tại kết luận định giá tài sản số 64/KLĐG ngày 18/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố H thì 01 chiếc điện thoại Samsung A9 màu xanh, máy mới chưa qua sử dụng có trị giá 7.700.000 đồng.

Quá trình điều tra không thu giữ được chiếc điện thoại trên, Nguyễn Thị Thanh T đã tự nguyện bồi thường cho cửa hàng FPT số tiền 7.700.000 đồng. Người đại diện theo ủy quyền của cửa hàng FPT là chị Nguyễn Thị P không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Lần thứ hai: Khoảng 18 giờ ngày 27/5/2019, Nguyễn Thị Thanh T được giao nhiệm vụ bán hàng tại cửa hàng FPT. Quá trình kiểm tra các máy điện thoại trưng bày thì thấy 01 chiếc điện thoại OPPO F9 màu xanh chạng vạng, chưa qua sử dụng bị hết pin nên T mang điện thoại đi sạc pin. Do thấy trong cửa hàng không có ai nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại OPPO F9 này. T tháo sạc pin rồi lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần của mình. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày sau khi làm việc xong, T bỏ chiếc điện thoại trên vào túi xách rồi đi về phòng trọ. Chiều ngày 28/5/2019, T mang chiếc điện thoại trên đến cửa hàng điện thoại Phú T ở số 243 đường Hà Huy T, thành phố H của anh Nguyễn Văn Q để bán. Anh Q hỏi nguồn gốc chiếc điện thoại thì T trả lời vì mình là nhân viên FPT nên mua được giá rẻ, không có nhu cầu sử dụng và muốn

bán lại. Anh Q đồng ý mua chiếc điện thoại trên với số tiền là 3.700.000 đồng. Số tiền trên T đã tiêu xài cá nhân hết. Sau đó anh Q bán lại chiếc điện thoại trên cho anh Dương Anh Đ (trú tại phường N, thành phố H) với số tiền 4.000.000 đồng. Anh Đ đưa chiếc điện thoại trên cho vợ là chị Trần Thị Phương N sử dụng.

Cơ quan điều tra đã thu giữ từ chị Trần Thị Phương N và trả lại cho người đại diện theo ủy quyền của bị hại chị Nguyễn Thị P 01 chiếc điện thoại OPPO F9 màu xanh chạng vạng. Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Văn Q số tiền 3.700.000 đồng; anh Q bồi thường cho anh Dương Anh Đ số tiền 4.000.000 đồng. Nay chị P, anh Q, anh Đ không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Với hành vi phạm tội trên, tại bản án số 75/2019/HS-ST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh đã Quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Nguyễn Thị Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Thị Thanh T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 22/11/2019 bị cáo Nguyễn Thị Thanh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thị Thanh T bổ sung kháng cáo xin được cải tạo giáo dục tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm số 75/2019/HS-ST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T 05 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản án sơ thẩm và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 21/5/2019 đến ngày 27/5/2019, Nguyễn Thị Thanh T đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại cửa hàng FPT, có địa chỉ tại: số 30-32 đường Tr, thuộc phường B, thành phố H để bán tiêu xài cá nhân, cụ thể là: Lấy 01 điện thoại Samsung Galaxy A9 màu xanh, trị giá

7.700.000 đồng và 01 điện thoại di động OPPO F9, trị giá 5.490.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 13.190.000 đồng; thu lợi bất chính số tiền 8.700.000 đồng. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực pháp luật nhưng do không tu chí làm ăn, dẫn đến xâm phạm quyền sở hữu tài sản. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp được pháp luật bảo vệ, xâm hại đến trật tự quản lý xã hội, nên cần được xử lý nghiêm.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là phụ nữ, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo và thực sự ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, đại diện theo ủy quyền của bị hại có đơn xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, mặt khác hiện nay bị cáo đang bị bệnh loạn vận mạch máu não phải thường xuyên điều trị tại Bệnh viện; tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn, xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ, cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương, tạo điều kiện để bị cáo tiếp tục điều trị bệnh, nhằm thể hiện sự khoan hồng và tính nhân đạo của pháp luật đối với bị cáo.

Xét thấy, hiện nay bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang bị bệnh và phải thường xuyên điều trị nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[3] Về án phí: Căn cứ 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T. Sửa Bản án sơ thẩm số 75/2019/HSST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27 - Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, CA, THA sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Đức Quang